

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 30/2007/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 6 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

“V/v Ban hành quy chế quản lý thông tin liên lạc giữa các Tổ khai thác hải sản xa bờ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Chỉ thị số 22/2006/CT-TTg ngày 30 tháng 6 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn cho hoạt động đánh bắt hải sản trên các vùng biển, đặc biệt là đánh bắt xa bờ;

Xét đề nghị của Sở Thủy sản - Nông lâm thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 459/TTr-STSNL ngày 09 tháng 5 năm 2007.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản “ Quy chế quản lý thông tin liên lạc giữa các Tổ khai thác hải sản xa bờ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Sở Thủy sản Nông lâm, BCH Biên phòng thành phố, BCH PCLB&TKCN thành phố, Đài thông tin duyên hải Đà Nẵng, Đài khí tượng thủy văn khu vực trung trung bộ, UBND các quận, huyện, Chi cục Thủy sản, UBND các phường nghề cá, các tổ thông tin liên lạc đánh bắt hải sản xa bờ, các chủ tàu cá và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Văn Minh

QUY CHẾ

**Quản lý thông tin liên lạc giữa các Tổ khai thác hải sản xa bờ
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 30/2007/QĐ-UBND
ngày 05 tháng 6 năm 2007 của UBND thành phố Đà Nẵng)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh

Quy chế này qui định việc thông tin liên lạc thường xuyên hoặc đột xuất giữa các tàu, giữa các tổ khai thác hải sản xa bờ và giữa tổ khai thác hải sản xa bờ với các cơ quan quản lý trên đất liền; áp dụng cho tất cả các tàu cá đăng ký tại thành phố Đà Nẵng tham gia khai thác hải sản xa bờ.

**Chương II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Tổ thông tin liên lạc khai thác hải sản xa bờ

1. Tổ chức đánh bắt hải sản xa bờ theo tổ:

a/ Tất cả tàu cá khai thác hải sản xa bờ của thành phố Đà Nẵng phải tổ chức đánh bắt theo tổ, được thành lập theo Quyết định số 06/2005/QĐ-UB ngày 14/01/2005 của UBND thành phố Đà Nẵng, và phải thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 22/2006/CT-TTg ngày 30/06/2006 của Thủ tướng Chính phủ V/v Tăng cường công tác bảo đảm an toàn cho hoạt động đánh bắt hải sản trên các vùng biển, đặc biệt là đánh bắt xa bờ;

b) Các tàu cá khai thác hải sản xa bờ chưa thành lập tổ, có thể tham gia bổ sung vào các tổ khai thác hải sản xa bờ đã thành lập, khi được tổ khai thác hải sản xa bờ đó đồng ý bằng văn bản và UBND phường có quyết định công nhận.

2. Thành lập Tổ thông tin liên lạc khai thác hải sản xa bờ:

a) UBND phường sở tại quyết định thành lập Tổ thông tin liên lạc khai thác hải sản xa bờ trên cơ sở thống nhất đề xuất của Tổ khai thác xa bờ;

b) Tổ thông tin liên lạc khai thác hải sản xa bờ có Tổ trưởng, Tổ phó và các thành viên;

- Tổ trưởng: là thuyền trưởng của một tàu thuộc tổ do các thuyền trưởng trong tổ bầu;

- Tổ phó: là thuyền trưởng, do các thuyền trưởng trong tổ bầu ra: Việc bầu tổ trưởng, tổ phó được tổ thống nhất và thể hiện bằng văn bản trước khi trình UBND phường quyết định thành lập tổ;

- Việc thay đổi Tổ trưởng phải được thống nhất bằng văn bản của tổ, Tổ trưởng tổ khai thác hải sản xa bờ có trách nhiệm báo cáo ngay với UBND phường sở tại, Đoàn Biên phòng đang quản lý tổ và Chi cục Thủy sản.

Điều 3. Quyền lợi và trách nhiệm của Tổ thông tin liên lạc

1. Quyền lợi.

a) Mỗi tổ thông tin liên lạc được hỗ trợ đồng bộ 01 máy thông tin liên lạc tầm xa ICOM M710, máy thông tin liên lạc này được lắp đặt trên tàu của Tổ trưởng;

b) Được hướng dẫn kỹ thuật khai thác, bảo quản sản phẩm, cung cấp thông tin dự báo ngư trường, mùa vụ khai thác hải sản; tình hình thời tiết khí hậu;

c) Được hỗ trợ tinh thần và vật chất theo các chính sách của nhà nước khi tàu cá, thuyền viên bị sự cố xảy ra trên biển, dẫn đến làm thiệt hại về tài sản tàu cá và tính mạng thuyền viên.

2. Trách nhiệm:

a) Tổ trưởng

- Chỉ đạo, điều hành chung hoạt động thông tin liên lạc của tổ.

- Khi hoạt động sản xuất trên biển trong mọi tình huống tổ trưởng phải có biện pháp quản lý, giữ liên lạc thường xuyên, thông suốt với các tàu trong tổ, với Đài Thông tin duyên hải Đà Nẵng, với Bộ đội Biên phòng thành phố.

- Điều hành và thực hiện chế độ báo cáo thông tin liên lạc được qui định tại điều 4 qui chế này

b) Chủ tàu

- Chủ tàu có tàu cá được hỗ trợ lắp máy thông tin liên lạc tầm xa ICOM M710:

+ Có biên bản cam kết quản lý và sử dụng tài sản để thông tin liên lạc chung trong tổ;

+ Không được tự ý chuyển đổi quyền sở hữu, quyền sử dụng cho các tổ chức, cá nhân khác;

+ Khi chuyển dịch vị trí lắp đặt cố định của máy từ tàu này sang tàu khác trong tổ phải được sự thống nhất của tổ bằng văn bản có sự đồng ý của UBND phường và Chi cục Thủy sản,

+ Tuyệt đối không để mất máy ICOM M710, nếu để mất phải bồi thường lại 01 máy ICOM- M710 mới tương đương; trừ sự cố bất khả kháng do thiên tai gây ra, Tổ phải tiến hành lập biên bản báo cáo UBND phường, Đồn Biên phòng, Chi cục Thủy sản để được xác nhận.

- Chủ tàu có tàu cá là thành viên trong tổ:

+ Trang bị máy thông tin liên lạc tầm xa, đảm bảo máy luôn ở trạng thái hoạt động tốt khi đánh bắt trên biển;

+ Thông báo cho Chi cục Thủy sản nơi đăng ký tàu cá, các đồn, trạm Biên phòng về chủng loại máy, tần số liên lạc của máy;

+ Việc sử dụng máy ICOM M710 thành phố hỗ trợ phải được sự đồng ý của Tổ trưởng và chỉ sử dụng vào mục đích phục vụ sản xuất và đảm bảo an toàn cho người và phương tiện khi hoạt động trên biển, không sử dụng thiết bị thông tin liên lạc vào các mục đích mà pháp luật không cho phép;

+ Đôn đốc thuyền trưởng thực hiện nghiêm túc Quy chế này và các quy định khác của Nhà nước về thông tin liên lạc.

c) Sửa chữa, bảo quản máy thông tin liên lạc được hỗ trợ:

- Chủ tàu, thuyền trưởng, thuyền viên của tổ có trách nhiệm giữ gìn, bảo quản, sửa chữa khi máy bị hư hỏng;

- Chi phí sửa chữa, bảo quản máy thông tin liên lạc từ quỹ đóng góp của tổ;

Điều 4. Chế độ thông tin liên lạc của tổ thông tin liên lạc khai thác hải sản xa bờ:

Khi hoạt động trên biển, ngoài trách nhiệm được quy định tại các văn bản của Nhà nước, các thuyền trưởng trong tổ thông tin liên lạc khai thác hải sản xa bờ có trách nhiệm:

1. Chịu sự điều hành chung của tổ trưởng về công tác thông tin liên lạc trên biển. Khi có yêu cầu của Bộ đội Biên phòng, Đài Thông tin duyên hải, hoặc cơ quan chức năng thì phải giữ liên lạc liên tục;

2. Trong điều kiện thời tiết bình thường:

a) Phải thường xuyên theo dõi dự báo thời tiết qua các đài thông tin duyên hải, phải giữ liên lạc thường xuyên trong ngày với các tàu cá trong tổ. Thực hiện chế độ báo cáo ít nhất một lần trong ngày và báo cáo đột xuất với tổ trưởng về vị trí tàu, sản lượng đánh bắt, số lượng lao động trên tàu, tình trạng tàu cá của mình và tình hình an ninh trên vùng biển đang khai thác;

b) Tổ trưởng có trách nhiệm liên lạc và báo cáo thường xuyên ít nhất một lần trong ngày cho Bộ đội Biên phòng thành phố về vị trí tàu, sản lượng đánh bắt, số lượng lao động, tình trạng tàu cá của tổ và tình hình an ninh trên biển tại vùng biển đang khai thác;

3. Khi có áp thấp nhiệt đới hoặc tin bão xa:

a) Phải thường xuyên theo dõi dự báo thời tiết qua các đài, liên hệ chặt chẽ với các tàu cá trong tổ và các tàu cá gần nhất để chủ động phòng tránh khi gió bão đến;

b) Các thuyền trưởng phải báo cáo với tổ trưởng ít nhất hai lần trong ngày và Tổ trưởng thực hiện chế độ báo cáo ít nhất hai lần trong ngày cho Bộ đội Biên phòng thành phố về vị trí tàu, số lượng lao động, tình trạng tàu cá của tổ;

4. Khi bão gần, bão đã vào Biển Đông:

a) Thông báo kịp thời tin bão cho các tàu cá trong tổ và tàu cá khác đang hoạt động trong khu vực;

b) Các thuyền trưởng phải báo cáo với tổ trưởng ít nhất ba lần trong ngày và tổ trưởng thực hiện chế độ báo cáo ít nhất ba lần trong ngày với Bộ đội Biên phòng thành phố về vị trí tàu, số lượng lao động trên tàu, tình trạng tàu cá của tổ;

5. Khi tàu cá đang trong vùng ảnh hưởng của bão:

Các thuyền trưởng phải giữ liên lạc liên tục 24/24 với Bộ đội Biên phòng, Đài Thông tin Duyên hải, các tàu cá gần nhất và các tàu cá trong tổ biết về vị trí tàu cá của mình đang hoạt động và phát tín hiệu cấp cứu khi phương tiện bị tai nạn;

6. Khi bão tan:

Các thành viên trong tổ phải thông báo ngay, kịp thời cho tổ trưởng và Bộ đội Biên phòng thành phố, UBND phường (xã) nơi cư trú hoặc Bộ đội biên phòng, chính quyền địa phương nơi tàu thuyền đến trú ẩn về vị trí, tình trạng người và tàu cá của mình. Đồng thời, tổ trưởng duy trì liên lạc liên tục 24/24 với Bộ đội Biên phòng thành phố, Đài thông tin duyên hải Đà Nẵng để tham gia điều động cứu nạn, cứu hộ (nếu có);

7. Khi tàu cá bị nạn:

a) Trường hợp tàu cá của mình bị nạn cần sự giúp đỡ, cứu hộ, cứu nạn phải kịp thời thông báo cho các tàu cá gần nhất và đồng thời thông báo cho các cơ quan: Ban chỉ huy phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn trung ương, thành phố, Bộ Chỉ huy Biên phòng thành phố biết về vị trí tàu cá của mình đang hoạt động và có biện pháp ứng phó kịp thời;

b) Khi phát hiện tàu cá khác bị tai nạn, phải đưa tàu đến hỗ trợ ứng cứu kịp thời và nhanh chóng thông báo cho các tàu cá gần nhất, Đài Thông tin Duyên hải và Bộ đội Biên phòng gần nhất biết để cùng hỗ trợ;

8. Khi máy ICOM M710 của tổ trưởng bị sự cố trên biển không liên lạc được thì tổ phó sử dụng máy của tàu mình làm nhiệm vụ thay cho nhiệm vụ của tổ trưởng cho đến khi tổ trưởng khắc phục được sự cố của máy và tiếp tục nhiệm vụ.

a) Khi máy thông tin liên lạc của tổ phó hỏng thì các tàu gọi trực tiếp về Đài thông tin Duyên Hải Đà Nẵng, Biên phòng thành phố để báo cáo tình hình;

b) Khi tàu lắp máy thông tin liên lạc tầm xa ICOM M710 được hỗ trợ không đi sản xuất dài ngày (từ một tháng trở lên) ảnh hưởng đến thông tin liên lạc của tổ thì tổ thống nhất lập biên bản và lắp máy sang tàu khác trong tổ (tổ trưởng mới, hoặc tổ phó) và báo cáo bằng văn bản cho UBND phường, Chi cục Thủy sản, đồng thời thông báo cho Biên phòng thành phố, Đài thông tin duyên hải Đà Nẵng biết;

Điều 5. Thanh lý máy thông tin liên lạc tầm xa ICOM M710

a) Tổ được trang bị máy thông tin liên lạc tầm xa ICOM M710 có đơn đề nghị UBND phường sở tại để thực hiện việc thanh lý;

b) UBND phường thành lập hội đồng thanh lý gồm: UBND phường làm chủ tịch hội đồng; các thành viên bắt buộc là: Chi cục Thủy sản, Hội nông dân phường, đại diện tổ khai thác được trang bị máy. Thành phần chứng kiến: đại diện UBND quận, Đại diện Sở TSNL;

c) Thủ tục theo quy định như thanh lý tài sản công.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Thủy sản Nông Lâm:

1. Nâng cao năng lực thông tin tàu cá: Chủ trì phối hợp với UBND các quận, Bộ Chỉ huy Biên phòng thành phố Đà Nẵng quản lý chặt chẽ các tổ thông tin liên lạc tàu cá khai thác hải sản xa bờ. Hàng năm, có kế hoạch phối hợp với Đài Thông tin Duyên hải Đà Nẵng tập huấn nâng cao nghiệp vụ thông tin liên lạc hai chiều cho các chủ tàu, thuyền trưởng;

2. Chỉ đạo Chi cục Thủy sản có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Phòng Kinh tế, Hội nông dân Quận, UBND phường, Hội nông dân phường có tàu cá khai thác xa bờ thành lập tổ khai thác hải sản và thông tin liên lạc xa bờ theo qui định của thành phố;

b) Phối hợp với đơn vị chuyên môn tổ chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng và lắp đặt máy thông tin liên lạc tầm xa ICOM-M710 được hỗ trợ lên tàu;

c) Thực hiện đăng kiểm theo quy định của pháp luật về trang bị máy thông tin liên lạc cho tàu xa bờ và các máy được hỗ trợ theo quy chế này;

d) Thường xuyên liên lạc với Bộ đội Biên phòng thành phố để cập nhật thông tin về tình hình hoạt động của tàu cá xa bờ trên biển để báo cáo Sở Thủy sản Nông lâm khi có yêu cầu;

e) Hàng năm chủ trì tham mưu cho Sở trong việc tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện quy chế này.

3. Chỉ đạo Thanh tra Sở: Kiểm tra xử lý nghiêm theo pháp luật đối với các tổ, chủ tàu cá vi phạm quy chế này;

4. Thường xuyên liên hệ với Viện nghiên cứu hải sản nắm tình hình diễn biến ngư trường để kịp thời thông báo cho các tổ thông tin khai thác hải sản xa bờ.

Điều 7. Trách nhiệm của Tổ thông tin liên lạc khai thác hải sản xa bờ

1. Chủ tàu có tàu cá trong tổ thông tin liên lạc khai thác hải sản xa bờ chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm túc quy định tại điều 3, điều 4 của qui chế này và các qui định khác của Nhà nước có liên quan;

2. Tổ trưởng tổ thông tin liên lạc và các thành viên trong Tổ chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm túc quy định tại điều 3, điều 4 qui chế này và các qui định khác của Nhà nước có liên quan.

Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân quận, huyện

1. Chỉ đạo cho phòng Kinh tế, UBND các phường có tàu cá khai thác hải sản xa bờ phối hợp với Hội Nông dân tuyên truyền, vận động các chủ tàu cá xa bờ tự nguyện tham gia tổ khai thác hải sản xa bờ; tổ thông tin liên lạc theo quy chế này; thường xuyên theo dõi, quản lý việc sử dụng, bảo quản máy thông tin liên lạc tầm xa ICOM M710 được thành phố hỗ trợ cho các tổ;

2. Định kỳ 6 tháng một lần chủ trì tổ chức họp với các tổ thông tin liên lạc để đánh giá, rút kinh nghiệm trong công tác quản lý máy thông tin liên lạc tầm xa ICOM M710 và hoạt động thông tin liên lạc của các tổ. Báo cáo Sở Thủy sản Nông lâm để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố;

3. Chỉ đạo UBND phường chủ trì phối hợp với Hội Nông dân phường:

a) Hướng dẫn và Quyết định thành lập các tổ thông tin liên lạc khai thác hải sản xa bờ theo qui chế này; giám sát việc lắp máy thông tin liên lạc tầm xa ICOM M710 hỗ trợ cho các tàu trên địa bàn phường; theo dõi, kiểm tra việc sử dụng, bảo quản máy thông tin liên lạc tầm xa ICOM M710 được hỗ trợ;

b) Theo dõi, đôn đốc các tổ thông tin liên lạc khai thác hải sản xa bờ thực hiện tốt Quy chế này, báo cáo kết quả thực hiện cho UBND quận;

4. Chỉ đạo UBND các phường phối hợp với các Đoàn Biên phòng, Chi cục Thủy sản thống kê tàu cá, điều động, hướng dẫn tàu cá đến nơi trú ẩn an toàn khi có bão đến.

Điều 9. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Biên phòng thành phố:

1. Chỉ đạo cho các Đồn Biên phòng trực canh máy thông tin liên lạc hàng ngày theo lịch, để nắm thông tin tàu cá đang hoạt động trên biển, kịp thời xử lý các tình huống xảy ra trên biển;

2. Cung cấp tần số, lịch trực máy thông tin liên lạc của Bộ đội Biên phòng thành phố cho các tổ thông tin khai thác hải sản xa bờ, Đài Thông tin Duyên hải Đà Nẵng, Sở Thủy sản Nông Lâm, Ban Chỉ huy Phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn thành phố, Trung tâm phối hợp tìm kiếm cứu nạn hàng hải khu vực II để liên hệ khi cần thiết;

3. Khi có bão, áp thấp nhiệt đới:

a) Chỉ đạo các Đồn Biên phòng trực máy ICOM 24/24 để kịp thời liên lạc, nắm thông tin về tình hình hoạt động tàu cá của thành phố, hướng dẫn tàu cá tránh trú bão, tham gia cứu nạn, cứu hộ khi có yêu cầu;

b) Chỉ đạo các Đồn Biên phòng nhanh chóng thống kê số lượng tàu thuyền, lao động đang hoạt động trên biển báo cáo về UBND thành phố, Ban chỉ huy PCLB&TKCN thành phố theo dõi, chỉ đạo và thông báo cho Sở Thủy sản Nông lâm để phối hợp theo dõi, quản lý;

c) Phối hợp với Sở Thủy sản Nông Lâm và chính quyền các địa phương hướng dẫn, điều động tàu cá đến nơi trú ẩn an toàn.

4. Trong điều kiện thời tiết bình thường:

Trước mắt trong vài năm đầu, giao BCH Biên phòng thành phố làm cơ quan thường trực thực hiện nhiệm vụ liên lạc với các tổ thông tin liên lạc khai thác xa bờ, tổng hợp tình hình hoạt động tàu cá và an ninh trên biển; thông tin tình hình tàu cá cho Sở Thủy sản Nông lâm biết để phối hợp chỉ đạo;

5. Có biện pháp xử lý đối với các tàu cá khai thác hải sản xa bờ không thực hiện đúng theo Quy chế này.

Điều 10. Đài Thông tin Duyên hải Đà Nẵng

1. Thực hiện phát tin dự báo thời tiết biển, tin bão, áp thấp nhiệt đới, an toàn hàng hải theo đúng quy định của nhà nước để địa phương ven biển và tàu cá hoạt động trên biển chủ động phòng tránh;

2. Duy trì liên lạc, đảm bảo chất lượng thông tin liên lạc, thường xuyên cập nhật nắm bắt kịp thời tình hình tàu cá trên biển và cung cấp thông tin cho Bộ đội Biên phòng thành phố, Sở Thủy sản Nông Lâm, Trung tâm phối hợp tìm kiếm cứu nạn hàng hải khu vực II, kịp thời hỗ trợ cho tàu cá khi có yêu cầu;

3. Phối hợp với Sở Thủy sản Nông lâm tổ chức các lớp đào tạo về nghiệp vụ.

Điều 11. Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Trung bộ

Cung cấp kịp thời các tin dự báo thời tiết, bão, áp thấp nhiệt đới, lốc, sóng thần... cho Đài Thông tin Duyên Hải Đà Nẵng, Bộ Chỉ huy Biên phòng, Sở Thủy sản

Nông Lâm thành phố Đà Nẵng kịp thông báo cho các tổ thông tin liên lạc khai thác hải sản trên biển.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 12. Tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ các qui định quy chế này thi hành, nếu vi phạm các Quy định trong Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này, nếu có gì vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị, cá nhân kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Thủy sản - Nông Lâm để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Văn Minh